



Sáng kiến kinh nghiệm

MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 2 HỌC TỐT PHẦN MÔN TẬP LÀM VĂN

Người soạn:

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP HAI HỌC TỐT PHÂN MÔN TẬP LÀM VĂN

I. Đặt vấn đề:

Nội dung Tập làm văn lớp Hai cung cấp cho học sinh (HS) các kĩ năng nói, viết, nghe, phục vụ cho học tập và giao tiếp. Ngoài các dạng bài dạy về các nghi thức lời nói tối thiểu, về một số kĩ năng phục vụ học tập và đời sống hằng ngày, phân môn Tập làm văn lớp Hai còn rèn cho HS kĩ năng diễn đạt và kĩ năng nghe. Ở lớp Một, thông qua môn Tiếng Việt học âm, vần, HS được luyện nói từng câu ngắn, đã được tập kể lại câu chuyện. Tuy nhiên, do vốn từ của các em còn ít nên việc diễn đạt còn rất hạn chế. Thực tế đến đầu năm lớp Hai hầu hết HS chỉ nói được những câu ngắn, trả lời chưa đủ ý, diễn đạt còn rời rạc. Do đó, nhiệm vụ của giáo viên lớp Hai là tiếp tục rèn kĩ năng diễn đạt cho các em. Chính vì mục tiêu đó, tôi chọn đề tài **“Một số biện pháp giúp học sinh lớp Hai học tốt phân môn Tập làm văn dạng bài kể ngắn ...”** .

II. Cở sở lý luận:

Phân môn Tập làm văn lớp Hai dạy cho HS nắm được các nghi thức lời nói tối thiểu, như: chào hỏi, tự giới thiệu, ...; nắm được một số kĩ năng phục vụ học tập và đời sống hằng ngày; kể một sự việc đơn giản, tả sơ lược về người, vật xung quanh theo gợi ý bằng tranh, bằng câu hỏi; nghe – hiểu được ý kiến của bạn. Các bài tập làm văn thường gồm hai dạng chính: **nói – kể** và **viết**. Nhưng bao giờ dạng bài tập nói – kể cũng được thực hiện trước rồi mới đến dạng viết.

Ví dụ: Bài tập 1: Kể về ông, bà (hoặc một người thân) của em. Bài tập 2: Dựa theo lời kể ở bài tập 1, hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về ông, bà hoặc một người thân của em. Như vậy, ở lớp Hai kĩ năng cần giúp các em rèn luyện trước tiên chính là **nói – kể ngắn**.

III. Cở sở thực tiễn:

Qua một tháng dạy học đầu tiên, tôi nhận thấy kỹ năng diễn đạt của HS còn rất hạn chế. Điều này cũng dễ hiểu bởi vì vốn từ của các em còn nghèo, cơ hội để các em rèn luyện còn ít. Mục tiêu của môn Tiếng Việt lớp Hai là tiếp tục rèn luyện cho HS bốn kỹ năng, trong đó có kỹ năng nói – kể ngắn. Thông qua dạy học, các em được rèn luyện kỹ năng nói. Đặc biệt phân môn Kể chuyện và Tập làm văn rèn cho các em diễn đạt trôi chảy, kỹ năng gắn kết các câu nói với nhau. Trong chương trình Tập làm văn lớp Hai, dạng bài kể ngắn gần như được học trọn trong học kì I, đến cuối học kì II các em chỉ học thêm có 2 tiết. Qua các bài “kể ngắn”, các em sẽ được trau dồi kỹ năng diễn đạt.

IV. Nội dung nghiên cứu: Các biện pháp giúp HS học tốt dạng bài “kể ngắn”

Biện pháp 1: *Lập nội dung chương trình giảng dạy Tập làm văn dạng bài ” kể ngắn”*

Chương trình Tập làm văn lớp Hai gồm ba dạng bài cơ bản: Dạng bài luyện tập về nghi thức lời nói tối thiểu; dạng bài luyện tập các kỹ năng phục vụ học tập và đời sống hằng ngày và dạng bài kể ngắn. Ba dạng bài này có mối liên hệ hữu cơ với nhau. Bài tập của dạng bài này ngoài tác dụng rèn luyện kỹ năng cho chính dạng bài đó còn có tác dụng hỗ trợ cho dạng bài khác. Ví dụ: Bài 1 (tuần 1): Tự giới thiệu – Câu và bài. Bài này ngoài việc rèn luyện kỹ năng về nghi thức lời nói (tự giới thiệu) còn có tác dụng hỗ trợ cho việc rèn luyện kỹ năng nói, kể. Chẳng hạn bài tập 2: Nghe các bạn trong lớp trả lời các câu hỏi ở bài tập 1, nói lại những điều em biết về một bạn. Hay bài tập 3: Kể lại nội dung mỗi tranh dưới đây bằng 1, 2 câu để tạo thành một câu chuyện. Để tiện việc nghiên cứu, soạn bài và chuẩn bị tốt cho các tiết dạy dạng bài kể ngắn, tôi lập nội dung chương trình như sau:

Tuần	Nội dung bài dạy	Lưu ý
1	Tự giới thiệu – câu và bài	Bài tập 3 có tác dụng rèn kỹ năng kể
3	Sắp xếp câu trong bài – lập danh sách học sinh	Bài tập 1 có tác dụng rèn kỹ năng kể

5	Luyện tập về mục lục sách	Bài tập 1 có tác dụng rèn kỹ năng kể
7	Kể ngắn theo tranh – luyện tập về thời khoa biểu	Bài tập 1: kể ngắn
8	Mời nhờ, yêu cầu, đề nghị – kể ngắn theo câu hỏi	Bài tập 2: kể ngắn
10	Kể về người thân	Trọng tâm cả tiết là rèn luyện kỹ năng kể ngắn.
13	Kể về gia đình	Trọng tâm cả tiết là rèn luyện kỹ năng kể ngắn.
15	Chia vui – kể về anh, chị, em	Bài tập 3 có tác dụng rèn kỹ năng kể
16	Khen ngợi – kể về con vật – lập thời gian biểu.	Bài tập 2: kể ngắn

Biện pháp 2: Lập mạng từ then chốt để dạy tốt phân môn Tập làm văn dạng bài “kể ngắn”. Chúng ta biết rằng tư duy trừu tượng của học sinh lớp Hai còn rất hạn chế. Việc yêu cầu học sinh kể ngay một sự việc nào đó dù là ngắn cũng rất khó khăn với các em. Bởi vì vốn từ của các em còn hạn chế và nhất là việc sắp xếp ý. Vận dụng chuyên đề phân môn Kể chuyện của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Hà, tôi tổ chức cho học sinh lập mạng từ chốt để phục vụ cho việc kể ngắn.

Ví dụ: Dạy bài **Kể về gia đình em** Cuối tiết tập làm văn trước, tôi dặn dò học sinh về nhà dựa vào câu hỏi gợi ý lập mạng từ chốt (khoảng 4 – 5 từ). Trong tuần, trước khi học tập làm văn, tôi thường xuyên kiểm tra và nhắc nhở việc lập mạng từ chốt của học sinh. (kèm phụ lục 1 các mạng từ chốt của học sinh) Ngoài việc tổ chức học sinh lập mạng từ chốt, tôi cũng lập một mạng từ chốt và ghi vào bảng phụ để chuẩn bị cho tiết dạy. Ví dụ: Mạng từ chốt dạy bài **Kể về gia đình**: 5 người Ông nội, Cha, mẹ, chị và em; Nông dân, cần cù, vui tính, học giỏi; Yêu quý, tự hào. Đến giờ tập làm văn, tôi cho các em cầm mạng từ chốt để kể. Đối với học sinh khá giỏi tôi khuyến khích các em thoát ly mạng từ chốt để kể tự nhiên hơn. Đối với học sinh yếu, không lập được mạng từ chốt, tôi cho các em nhìn vào mạng từ chốt của giáo viên để kể. Để đánh giá hiệu quả của biện pháp này, tôi tổ chức một tiết thao giảng và mời giáo viên trong tổ dự giờ, góp ý. Bài dạy: **Kể về người thân** (kèm phụ lục 2

bài soạn và phiếu dự giờ, biên bản nhận xét, đánh giá tiết dạy) Qua tiết dạy, giáo viên nhận xét biện pháp đạt hiệu quả tốt và đồng tình vận dụng vào thực tế dạy học.

Biện pháp 3: Dạy học tốt các bài “Trả lời câu hỏi”, “Tập nói”, ... để làm nền cho HS kể ngắn tốt. Kiến thức – kỹ năng Tập làm văn lớp Hai được sắp xếp từ dễ đến khó một cách hợp lý. Đầu lớp Hai, các em được thực hiện các bài tập “**Trả lời câu hỏi**” (Tuần 1, tuần 5, tuần 8, tuần 14), bài tập “**Nói lại – nhắc lại**” (Tuần 1, tuần 2), sau đó nâng lên một bước HS được làm các bài tập “**Sắp xếp lại thứ tự các tranh và dựa theo nội dung các tranh để kể lại câu chuyện**”, “**Sắp xếp lại các câu cho đúng thứ tự của truyện ...**”. Do đó để giúp HS kể tốt, tôi tổ chức các biện pháp để giúp các em thực hiện tốt các bài tập trên. Ngoài việc yêu cầu HS trả lời đúng nội dung, tôi yêu cầu các em phải trả lời đủ câu. **Ví dụ: Bài Tập làm văn tuần 5.** Câu hỏi: Bạn trai đang vẽ ở đâu? Trả lời: Đang vẽ ở trên tường. (câu cụt) Trả lời đầy đủ: Bạn trai đang vẽ ở trên tường. Tôi yêu cầu các em phải trả lời lại cho đủ thành phần của câu. Thực hiện nhiều lần như thế, kết quả các em có thói quen trả lời đủ câu. Đây cũng là cơ sở để các em kể chuyện tốt. Đối với dạng bài tập “**Kể lại theo tranh**”, “**Sắp xếp lại thứ tự các tranh, sau đó dựa theo nội dung các tranh ấy, kể lại câu chuyện**”, “**Dựa vào tranh, trả lời câu hỏi**”, “**Dựa vào tranh vẽ, kể chuyện...**”, tôi gợi ý cho HS thêm thắt các từ ngữ để kết nối ý giữa các tranh cho câu chuyện thêm sinh động. Đầu tiên tôi gợi ý để các em khá giỏi thực hiện trước, sau đó nhân ra cho cả lớp. **Ví dụ:** Tuần 1, HS làm bài tập “**Kể lại nội dung dưới đây bằng 1, 2 câu để tạo thành một câu chuyện.**” Theo yêu cầu của đề bài HS có thể kể: “Huệ cùng các bạn vào vườn hoa (tranh 1). Huệ thấy một khóm hồng đang nở rất đẹp (tranh 2). Huệ giơ tay định ngắt bông hồng. Tuấn thấy thế vội ngăn lại (tranh 3). Tuấn khuyên Huệ không được ngắt hoa (tranh 4). Tôi gợi ý cho HS thêm thắt như sau: “Một hôm, Huệ cùng các bạn vào vườn hoa (tranh 1). Thấy một khóm hồng đang nở rất đẹp, Huệ thích lắm (tranh 2). Huệ len lén giơ tay định ngắt một bông hồng. Tuấn thấy thế vội ngăn lại (tranh 3). Tuấn khuyên Huệ không nên ngắt

hoa trong vườn. Hoa của vườn hoa phải để cho tất cả mọi người cùng ngắm (tranh 4). Chú thích: các từ gạch chân là các từ **thêm**

Biện pháp 4: Tăng cường luyện nói, luyện kể, cho học sinh thông qua phân môn Tập đọc, Kể chuyện. Như chúng ta đã biết, sở dĩ HS diễn đạt còn hạn chế do một phần trong học tập các em ít được nói, nhất là những em có tính rụt rè (Lệ, Quốc, Thịnh, Thương). Do đó tôi tạo điều kiện cho các em được nói, kể nhiều trong học tập. Không những chỉ trong phân môn Tập làm văn mà trong các phân môn Tập đọc, Kể chuyện tôi cũng tạo điều kiện **mọi HS** được nói, được kể. Chương trình môn Tiếng Việt lớp Hai có thuận lợi là các bài Tập đọc đầu tuần đều là những truyện kể và cũng là nội dung để HS tập kể chuyện. Tôi đã tận dụng thuận lợi này để giúp các em được rèn luyện kỹ năng nói, kể như sau:

+ **Đối với phân môn Tập đọc:** Khi HS trả lời câu hỏi, tôi hướng dẫn HS trả lời theo giọng kể cho phù hợp với văn kể chuyện và có tác dụng giúp HS trau dồi kỹ năng kể. Ngoài việc rèn đọc, tôi dành thời gian 5 phút cho HS tập kể lại từng đoạn của truyện.

+ **Đối với phân môn Kể chuyện, tôi thực hiện như sau:** Tôi tìm mọi cách để giúp cho tất cả các em đều phải kể được câu chuyện. Đối với những em có tính rụt rè, ít nói, tôi kiên trì giúp đỡ các em kể cho bằng được. Lúc đầu chỉ yêu cầu các em kể được một đoạn, sau đó nâng dần yêu cầu lên. Cách làm như sau: Đầu tiên tôi gợi ý cho các em trả lời từng câu. Ví dụ dạy bài “Có công mài sắt có ngày nên kim”. Tôi chỉ tay vào hình vẽ số 1 và hỏi: “Ngày xưa có một cậu bé như thế nào?” (... làm việc gì cũng mau chán). Hỏi tiếp: “Khi học bài cậu học như thế nào?” (... chỉ đọc vài dòng đã ngáp ngán ngáp dài rồi bỏ dở). Hỏi tiếp: “Lúc tập viết cậu thế nào?” (... chỉ nắn nót được mấy chữ đầu, rồi lại viết nguệch ngoạc). Sau mỗi câu trả lời, tôi khen ngợi để khích lệ, động viên. Sau khi các em trả lời xong, tôi chuyển qua cho các em trung bình, khá tập kể. một lát sau, tôi quay lại cho em HS lúc này kể lại đoạn 1. Trong một tiết, chỉ cần giúp đỡ cho một đến hai em yếu, rụt rè. Tôi kiên trì, bằng mọi cách làm cho các em **mở miệng** nói cho được. Ví dụ: cho em đó

nhắc lại câu trả lời của bạn. Qua mỗi tiết học, phải rèn cho học sinh được nói ít nhất là một đến hai câu, nhất là những câu chuyện liên quan đến tập làm văn.

Biện pháp 5: Thực hiện tốt quan điểm tích hợp để nâng cao chất lượng phân môn Tập làm văn dạng bài “Kể ngắn” Quan điểm biên soạn sách giáo khoa Tiếng Việt 2 thể hiện rõ 3 quan điểm; Quan điểm dạy học giao tiếp, quan điểm tích hợp, quan điểm tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh. Theo quan điểm tích hợp, các phân môn (Tập đọc, Kể chuyện, chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn) trước đây ít gắn bó với nhau, nay được tập hợp lại xung quanh trục chủ điểm; các nhiệm vụ cung cấp kiến thức và rèn luyện kỹ năng cũng gắn bó chặt chẽ với nhau hơn trước. Thực hiện tốt quan điểm tích hợp góp phần khắc phục tình trạng “nghèo” ý tưởng và vốn từ cho học sinh, giúp học sinh diễn đạt tốt.

*** Khi dạy phân môn Tập đọc, trong khâu củng cố tôi khắc sâu một số kiến thức nhằm chuẩn bị cho HS học phân môn Tập làm văn.** Ví dụ: Khi dạy bài tập đọc “Cô giáo lớp em”, trong khâu củng cố, tôi cho nhiều HS, nhất là các em còn yếu nhắc lại hình ảnh cô giáo (*Cô đến lớp sớm, cô rất chịu khó, thương yêu HS, luôn tươi cười với HS*), tình cảm của HS đối với cô giáo (*yêu quý cô giáo, ngắm mãi những điểm mười cô cho*) để phục vụ cho bài Tập làm văn” Bút của cô giáo” và bài “Kể ngắn về cô giáo”. Nhờ thực hiện biện pháp này trong tiết tập làm văn, học sinh khá giỏi kể chuyện mạch lạc, tự nhiên. (Các ví dụ khác kèm phụ lục 3)

***Dạy tốt phân môn Luyện từ và câu để phục vụ cho HS làm bài Tập làm văn.** Ví dụ 1: Tuần 1, phân môn Luyện từ và câu có **bài tập 3: “Hãy viết một câu nói về người hoặc cảnh vật trong mỗi tranh sau”**. Tôi tạo điều kiện cho tất cả HS đều làm được bài tập này để phục vụ cho bài tập làm văn cuối tuần (**Kể lại nội dung mỗi tranh dưới đây bằng 1, 2 câu để tạo thành một câu chuyện**). Để mọi HS đều làm được bài tập này tôi tổ chức như sau: Sau khi HS xác định được yêu cầu của đề bài, tôi tổ chức HS hoạt động nhóm đôi – hỏi đáp về nội dung trong tranh. Sau đó tôi chỉ định những em HS trung bình, yếu phát biểu trước để uốn nắn, sửa chữa.

Ví dụ 2: Tuần 7, phân môn Luyện từ và câu có **bài tập 2 "Tìm từ ngữ chỉ hoạt động của người trong mỗi tranh dưới đây"**.

Bài tập 3: Kể lại nội dung mỗi tranh trên bằng một câu. Tổ chức học sinh thực hành tốt hai bài tập này sẽ giúp các em học tốt tiết tập làm văn cuối tuần: **Dựa vào tranh vẽ, hãy kể câu chuyện có tên Bút của cô giáo** Cách tiến hành tương tự như ví dụ 1.

V. Kết quả nghiên cứu: Qua thực nghiệm đề tài, tôi nhận thấy chất lượng học tập làm văn của HS tiến bộ rõ rệt. Hầu hết các em kể được theo yêu cầu, lời nói tròn câu. Kỹ năng giao tiếp của HS phát triển tốt. Chất lượng tập làm văn qua các giai đoạn:

Giai đoạn	CHẤT LƯỢNG							
	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
GK1	15	75,0	2	10,0	2	10,0	1	5,0
GK2	17	85,0	1	5,0	1	5,0	1	5,0
So sánh	+ 2	+10,0	- 1	- 5,0	- 1	- 5,0	Giữ nguyên	Giữ nguyên

VI. Kết luận: Kỹ năng nói – kể đối với lớp Hai rất quan trọng. Qua thực nghiệm đề tài, thực nghiệm các biện pháp đã nói trên, tôi thấy hiệu quả rất thiết thực. Có thể con số không phản ánh hết thực tế mà thiết thực ở chỗ hầu hết HS mạnh dạn hẳn lên, nói – kể tự nhiên hơn. Với đề tài này việc thực nghiệm chủ yếu đòi hỏi giáo viên phải chịu khó nghiên cứu kỹ nội dung chương trình, sách giáo khoa để dạy học.

VII. Đề nghị: Đề nghị nhà trường cho phép triển khai vận dụng đề tài trong toàn tổ để đánh giá hiệu quả của đề tài một cách chắc chắn.